

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng
Phần mềm thi trắc nghiệm trên máy tính**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

Căn cứ Quyết định số 221/2003/QĐ-TTg ngày 30 tháng 10 năm 2003 của Thủ tướng Chính phủ về việc đổi tên Trường Đại học Sư phạm Quy Nhơn thành Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Quy Nhơn ban hành kèm theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐT ngày 29/7/2025 của Chủ tịch Hội đồng trường Trường Đại học Quy Nhơn;

Căn cứ Thông báo số 1971/ĐHQN-SHL ngày 22/5/2025 của Hiệu Trưởng Trường Đại học Quy Nhơn về việc xây dựng quy chế quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng phần mềm quản trị đại học;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng Phần mềm thi trắc nghiệm trên máy tính của Trường Đại học Quy Nhơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Trưởng đơn vị, giảng viên, sinh viên, các tổ chức và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, KTBĐCL. 



HIỆU TRƯỞNG

PGS. TS. Đoàn Đức Tùng



BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC QUY NHƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ

Quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng phần mềm thi trắc nghiệm trên máy tính

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 3078/QĐ-ĐHQN ngày 30 tháng 10 năm 2025
của Hiệu trưởng Trường Đại học Quy Nhơn)*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, trách nhiệm, quyền hạn và quy trình quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng phần mềm tổ chức thi trắc nghiệm trên máy tính (sau đây gọi tắt là Phần mềm thi trắc nghiệm) tại Trường Đại học Quy Nhơn, bao gồm:

- 1) Cài đặt, bảo trì, nâng cấp, cấu hình hệ thống.
- 2) Quản lý dữ liệu đề thi, ngân hàng câu hỏi, thông tin kỳ thi và kết quả thi.
- 3) Tổ chức, giám sát, đảm bảo an toàn và bảo mật trong quá trình thi.
- 4) Khai thác dữ liệu phục vụ đào tạo, tổ chức thi, kiểm định và các công tác khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- 1) Các đơn vị thuộc Trường Đại học Quy Nhơn.
- 2) Viên chức, người lao động được phân công quản lý, vận hành, khai thác hoặc sử dụng phần mềm.
- 3) Giảng viên, viên chức coi thi, chấm thi, nhập liệu và các chức danh khác tham gia kỳ thi trắc nghiệm.
- 4) Sinh viên, học viên và các đối tượng dự thi.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các thuật ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Phần mềm thi trắc nghiệm: là phần mềm nghiệp vụ được cài đặt hoặc hoạt động trên hệ thống máy chủ, máy tính phục vụ việc tổ chức các kỳ thi trắc nghiệm.
2. Ngân hàng câu hỏi: là tập hợp bộ câu hỏi trắc nghiệm được xây dựng, lưu trữ trong phần mềm để phục vụ ra đề thi.

3. Dữ liệu thi: Bao gồm thông tin đề thi, lịch thi, phòng thi, danh sách cán bộ coi thi, thí sinh dự thi, kết quả thi và các dữ liệu liên quan được lưu trữ, xử lý trên máy tính.

4. Nhập liệu: là việc viên chức được giao quyền quản lý, vận hành phần mềm thực hiện công tác nhập các thông tin, dữ liệu vào phần mềm thi trắc nghiệm.

5. Khai thác cơ sở dữ liệu: là việc viên chức được giao quyền thực hiện các chức năng điều khiển, tra cứu, in ấn, tải dữ liệu trên phần mềm thi trắc nghiệm.

6. Tài khoản quản trị hệ thống, quản trị người dùng: là tài khoản được cấp cho người hoặc nhóm người chịu trách nhiệm về cấu hình, vận hành, bảo trì; khởi tạo và quản lý tài khoản người dùng, quản trị và vận hành phần mềm, theo dõi tiến trình xử lý dữ liệu theo phân cấp quản lý và các chức năng, dữ liệu được phân quyền khai thác sử dụng, vận hành hệ thống máy chủ và phần mềm quản lý thi trắc nghiệm.

7. Tài khoản người dùng: Là tài khoản được cấp cho người hoặc nhóm người chịu trách nhiệm khai thác, vận hành các chức năng phần mềm; theo dõi tiến trình xử lý dữ liệu theo phân cấp quản lý; thông tin, dữ liệu được phân quyền khai thác sử dụng, vận hành trên phần mềm quản lý thi trắc nghiệm.

8. Tài khoản quản trị máy chủ: là tài khoản có quyền cao nhất trên máy chủ, dùng để quản lý, cấu hình và kiểm soát toàn bộ máy chủ.

9. Tài khoản vận hành, khai thác, sử dụng phần mềm: là tài khoản người dùng được cấp để truy cập, khai thác và sử dụng các chức năng của phần mềm.

Điều 4. Thông tin về phần mềm

1. Hệ thống phần mềm thi trắc nghiệm do Trường Đại học Quy Nhơn triển khai xây dựng bao gồm: hệ thống phần cứng (máy chủ, máy tính) và phần mềm được cài trên máy chủ đặt tại Trung tâm Khảo thí (Nhà A5) do Phòng Hành chính - Tổng hợp quản lý và vận hành; các chức năng và tài khoản quản trị hệ thống, cơ sở dữ liệu do Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng quản lý, sử dụng; hệ thống mạng, đường truyền kết nối đến máy chủ do Trung tâm Số và Học liệu quản lý và bảo trì.

2. Phần mềm thi trắc nghiệm bao gồm:

- Phần mềm thi trắc nghiệm trên máy tính (Testing and Quality Assurance) dùng để tổ chức thi trắc nghiệm trên máy tính các học phần môn chung.

- Cơ sở dữ liệu được lưu trên máy chủ.
- Cổng thông tin/trang web cung cấp các chức năng hỗ trợ tổ chức, quản lý, làm bài thi trên máy tính được kết nối với mạng nội bộ của Trường, sử dụng máy tính có kết nối mạng nội bộ, truy cập và đăng nhập bằng tài khoản được cấp để sử dụng.

Điều 5. Phân cấp quản lý và vận hành Phần mềm

1. Phần mềm được cài đặt, lưu trữ, quản lý tập trung tại Trung tâm Khảo thí (nhà A5) của Trường và do Phòng Hành chính - Tổng hợp quản lý.
2. Tài khoản quản trị máy chủ do Phòng Hành chính - Tổng hợp quản lý, bảo đảm phần mềm được hoạt động ổn định, thông suốt, an toàn, bảo mật.
3. Tài khoản vận hành, khai thác, sử dụng phần mềm do Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng quản lý, cá nhân liên quan phụ trách được cấp 01 tài khoản để quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng phần mềm.

Điều 6. Khai thác, sử dụng thông tin trên phần mềm

1. Phần mềm chỉ được sử dụng cho mục đích tổ chức các kỳ thi kết thúc học phần, các kỳ thi khác khi được Nhà trường giao và các công việc có liên quan theo quy định của Trường.
2. Việc sử dụng phần mềm phải tuân thủ quy định của Nhà trường và các quy định của pháp luật có liên quan.

Điều 7. Các hành vi nghiêm cấm

- 1) Truy cập, sao chép, chỉnh sửa dữ liệu trái phép.
- 2) Tiết lộ đề thi, dữ liệu thi hoặc thông tin cá nhân của thí sinh.
- 3) Can thiệp, gây nguy hại, xóa, thay đổi làm sai lệch thông tin, kết quả trên phần mềm trái pháp luật.
- 4) Các hành vi khác gây nguy hại đến phần mềm, dữ liệu, thông tin trái pháp luật.

Điều 8. Trách nhiệm của đơn vị, cá nhân

1. Phòng Khảo thí và Bảo đảm chất lượng
 - a) Quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng phần mềm theo thẩm quyền phân cấp, nhập dữ liệu ngân hàng câu hỏi thi, định kỳ rà soát, lập kế hoạch cập nhật bổ sung ngân hàng câu hỏi thi theo quy định.
 - b) Sử dụng phần mềm để tổ chức các kỳ thi kết thúc học phần và các kỳ thi khác được Nhà trường phân công.

c) Lập kế hoạch kỳ thi, chuẩn bị dữ liệu ngân hàng câu hỏi; phân công nhân sự nhập dữ liệu thí sinh dự thi, cán bộ coi thi, chấm thi.

d) Đảm bảo dữ liệu về đề thi, kết quả thi được bảo mật.

e) Phối hợp với các đơn vị chức năng tham mưu cho Nhà trường định kỳ bảo dưỡng, cập nhật phần mềm.

g) Phối hợp với Trung tâm Số và Học liệu và các khoa để xây dựng và cập nhật Ngân hàng câu hỏi, đảm bảo các câu hỏi có tính liên kết chặt chẽ với nguồn học liệu chính thức, bao gồm tài liệu có tại Thư viện.

h) Phối hợp với các đơn vị chức năng để hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo người dùng.

2. Phòng Hành chính- Tổng hợp

a) Quản trị kỹ thuật, bảo đảm hệ thống máy tính, máy chủ vận hành ổn định.

b) Hỗ trợ các đơn vị trong quá trình sử dụng.

c) Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị, phối hợp với đơn vị chức năng vận hành, duy trì, bảo trì phần mềm tổ chức thi trắc nghiệm.

d) Định kỳ sao lưu dữ liệu trên máy chủ.

e) Phối hợp với Trung tâm Số và Học liệu bảo quản hệ thống và có các biện pháp ngăn ngừa tấn công từ bên ngoài nhằm bảo toàn dữ liệu.

g) Phối hợp với Trung tâm Số và Học liệu khắc phục sự cố kỹ thuật phát sinh; đề xuất giải pháp bảo đảm cơ sở hạ tầng công nghệ thông tin, kỹ thuật, bảo đảm an ninh, an toàn hệ thống mạng, hệ thống máy chủ nhằm bảo mật thông tin, dữ liệu lưu trữ.

3. Trung tâm Số và Học liệu

a) Vận hành hệ thống mạng, bảo đảm đường truyền kết nối đến phòng máy chủ đặt tại Trung tâm Khảo thí (Nhà A5) chạy ổn định.

b) Phối hợp với các đơn vị chức năng hỗ trợ kỹ thuật và đào tạo người dùng, bảo quản hệ thống và xử lý các tình huống phát sinh khác theo chức năng, nhiệm vụ quy định.

4. Viên chức được phân công quản lý, vận hành phần mềm

a) Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về bảo mật dữ liệu, an toàn thông tin mạng. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về những hành vi không được làm quy định tại Điều 7 Quy chế này.

b) Sử dụng phần mềm đúng chức năng được cấp, tuân thủ quy định bảo mật thông tin.

c) Bảo quản thông tin, mật khẩu được cấp, thực hiện đúng nghĩa vụ, quyền hạn được giao.

d) Đảm bảo an toàn thông tin mạng trong quá trình khai thác, sử dụng phần mềm, không chia sẻ, phát tán thông tin, dữ liệu dưới mọi hình thức.

e) Báo cáo cho đơn vị chức năng ngay khi phát hiện sự cố.

5. Sinh viên, học viên, các đối tượng sử dụng khác

Bảo mật tài khoản, mật khẩu đăng nhập được cấp, giữ gìn, bảo quản thiết bị, phần mềm trong quá trình sử dụng tránh làm hỏng hóc thiết bị, phần mềm. Các hành vi vi phạm xử lý theo pháp luật hiện hành của Nhà nước, quy định của Nhà trường.

Điều 9. Tổ chức thực hiện

1. Quy chế này áp dụng đối với các kỳ thi có sử dụng phần mềm thi trắc nghiệm trên máy tính của Trường kể từ năm học 2025-2026.

2. Các đơn vị, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thực hiện nghiêm túc Quy chế này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị, cá nhân phản ánh bằng văn bản về Phòng Khảo thí và bảo đảm chất lượng để tổng hợp, trình Ban Giám hiệu xem xét và quyết định điều chỉnh, bổ sung./ 